

LUYỆN KỸ NĂNG VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC CHO HỌC SINH LỚP 9 BẰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP THỰC HÀNH

Trần Thị Hiếu¹

TÓM TẮT

Nghị luận văn học là một thể loại có vai trò quan trọng trong chương trình Tập làm văn bậc trung học cơ sở. Tuy vậy một thực trạng phổ biến không thể không quan tâm là học sinh 9 dù đã được cung cấp đầy đủ kiến thức lý thuyết nhưng vẫn luôn gặp trở ngại, khó khăn khi viết đoạn văn nghị luận văn học (cả trong các bài thực hành ở lớp lẫn bài làm về nhà). Xuất phát từ việc hình thành kỹ năng chung của con người là bằng hoạt động và thông qua hoạt động, bài viết đề xuất hệ thống bài luyện tập, thực hành hướng đến nâng cấp kỹ năng luyện tập và mức độ tư duy nhằm giúp học sinh trung học cơ sở ở khối 9 rèn kỹ năng viết đoạn trong bài nghị luận văn học hiệu quả hơn.

Từ khóa: Hệ thống bài tập, kỹ năng viết đoạn văn, đoạn văn nghị luận văn học

1. Mở đầu

Nghị luận văn học không chỉ là thể loại đòi hỏi lập luận, lý lẽ, luận cứ xác đáng, sắc sảo thuyết phục người đọc, người nghe theo quan điểm nào đó mà còn là loại văn giúp người viết bộc lộ được sự cảm thụ thẩm mỹ, sáng tạo thẩm mỹ. Bên cạnh việc cung cấp các kiến thức công cụ nhằm bồi dưỡng năng lực chung về cảm nhận và tạo lập văn bản, nghị luận văn học còn giúp học sinh biết cách bộc lộ, bày tỏ được những cảm nhận của mình về các phương diện khác nhau của tác phẩm văn học. Tuy nhiên khả năng hiện thực hóa những nội dung trên vào quá trình viết bài văn, đoạn văn nghị luận văn học của học sinh vẫn chưa đạt được hiệu quả như mong đợi. Ngoài những nguyên nhân chủ quan từ người dạy và người học thì việc phân phối thời gian và đặc biệt là hệ thống bài tập trong sách giáo khoa cũng là vấn đề đáng quan tâm, xem xét. Chương trình chỉ dành 4

tiết cho việc luyện tập viết đoạn văn nghị luận văn học. Bài tập rời rạc, riêng lẻ, chưa đủ sự phong phú, gần gũi để tạo hứng thú cho người học. Số tiết hạn chế như vậy khiến không ít tiết dạy chỉ diễn lại lý thuyết về nghị luận văn học, nặng tính trừu tượng, thiếu sự dẫn dắt gợi mở, thiếu sự sâu sát, căn kẽ đến nhiều đối tượng học sinh, giáo viên thường chỉ dừng lại ở chỗ cung cấp những đoạn văn mẫu cho học sinh chép lại. Thời gian luyện viết đoạn nghị luận văn học ở lớp rất hạn chế, khó kiểm tra và sửa lỗi ngay tại lớp dẫn đến hiệu quả chưa cao. Chỉ một số ít học sinh có ý thức tự luyện tập thêm ở nhà thì kết quả có tiến bộ.

Hiện nay, đa phần bài làm của học sinh vẫn còn mang tính khuôn mẫu, sao chép, sáo mòn. Nhiều bài thiếu luận điểm, luận cứ, luận chứng, cách lập luận chưa thật rõ ràng, rành mạch, chặt chẽ, lập luận không logic. Thiếu hiểu biết về kiến thức văn học, lịch sử dẫn

¹Trường Đại học Đồng Nai
Email: tranthihieuvan@gmail.com

đến việc bài viết ngô nghê, không có tính thuyết phục, thậm chí có bài đưa ra những nhận định, đánh giá sai lầm. Bài viết chưa biết kết hợp các phương thức biểu đạt khác hoặc không làm đúng phương thức biểu đạt theo yêu cầu mà thiên về diễn lại nội dung trong văn bản thơ, văn bản truyện đã học nên xa đề, lạc đề hoặc thiếu sự lôi cuốn.

Có thể thấy muốn viết được bài văn nghị luận văn học trước hết phải viết tốt đoạn văn nghị luận văn học. Cho nên vấn đề được đặt ra là để hình thành kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học phải thông qua một quá trình hoạt động bài bản, cụ thể là cần xác lập một hệ thống nội dung và có kế hoạch luyện tập thích hợp. Xét ở nghĩa rộng thì nghị luận văn học là thể loại văn học đặc biệt, “là tất cả những văn chương được viết qua việc nghiên cứu, phân tích, xem xét, giám thường đối với tác giả và tác phẩm, đối với các hiện tượng và thực tiễn văn học như lý luận văn học, trào lưu văn học, phong trào văn học đều gọi là nghị luận văn học” [1, tr. 383]. Tuy nhiên trong bài viết này, để sát với nội dung phần nghị luận văn học trong chương trình, chúng tôi chỉ xét ở bình diện nghị luận tác phẩm thơ, truyện cụ thể.

Trọng tâm của nghị luận văn học ở chương trình Ngữ văn 9 tập trung vào tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) và bài thơ, đoạn thơ. Các đề bài nêu ra trong sách giáo khoa, theo chúng tôi khá phong phú nhưng nội dung câu hỏi

và bài tập nghị luận văn học vẫn mang tính đơn lẻ, còn những bất cập, chưa ổn, cần điều chỉnh. Mặc dù có một số tài liệu đề cập đến việc luyện cách thức lập luận trong đoạn văn nghị luận như *Phương pháp làm văn nghị luận* của Thẩm Thệ Hà, *Kỹ năng làm văn nghị luận phổ thông* của Nguyễn Quốc Siêu, *Luyện cách lập luận trong đoạn văn nghị luận cho học sinh phổ thông* của nhóm tác giả Nguyễn Quang Ninh, Nguyễn Thị Ban, Trần Hữu Phong nhưng chưa có tài liệu nào tập trung nghiên cứu luyện kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học bằng hệ thống bài tập. Vì thế xây dựng được các bài tập vừa có tính hệ thống, nâng cấp về mức độ luyện tập vừa bám sát quá trình dạy học, phù hợp với rèn các kỹ năng, năng lực cần có đối với học sinh, đặc biệt là học sinh lớp 9 trung học cơ sở là điều cần thiết.

2. Đoạn văn nghị luận văn học và kỹ năng viết đoạn nghị luận văn học của học sinh lớp 9 hiện nay

2.1. Về đoạn văn nghị luận văn học

Nghị luận văn học lấy tác phẩm văn học, nhà văn, đời sống văn học làm đối tượng. Đoạn văn nghị luận văn học là đơn vị trực tiếp cấu thành văn bản nghị luận văn học. Điều đó cũng có nghĩa là, muốn viết được bài văn nghị luận văn học thì phải viết được đoạn văn nghị luận văn học.

Theo ngữ pháp văn bản, đoạn văn nghị luận văn học cũng phải đảm bảo các yêu cầu về hình thức, nội dung của

một đoạn văn nghị luận cần có bao gồm: Mỗi đoạn gồm một số câu nhất định có liên kết với nhau về mặt nội dung và mặt hình thức; nội dung của đoạn văn thường là một ý tưởng đối hoàn chỉnh có mối liên quan chặt chẽ với nhau trên cơ sở chung là chủ đề của văn bản. Hình thức của đoạn có một kết cấu nhất định, mỗi đoạn văn khi mở đầu, chữ cái đầu đoạn bao giờ cũng được viết hoa và viết lùi vào so với các dòng chữ khác trong đoạn cho đến dấu kết thúc đoạn xuống dòng. Các câu trong đoạn văn gồm câu chuyển đoạn, câu mở đoạn, câu chủ đề, câu thuyết đoạn, câu kết đoạn. Các câu trong đoạn có tính liên kết với nhau bằng các phương tiện liên kết. Mỗi đoạn được hình thành trên một phương pháp suy luận nhất định như: quy nạp, diễn dịch, móc xích, song hành... Đoạn văn thường có những yếu tố cơ bản cấu thành như: luận điểm, luận chứng, luận cứ, cách lập luận. Ngoài ra, đoạn văn nghị luận văn học còn mang những đặc điểm riêng biệt. Trong đoạn nghị luận văn học, các luận cứ, luận chứng, luận điểm đều phải xuất phát hoặc liên quan đến tác phẩm như tác giả, tác phẩm, nội dung, nghệ thuật, nhân vật, hình tượng... Nếu đoạn nghị luận về bài thơ *Sang thu* thì phải sử dụng ngữ liệu liên quan đến tác phẩm *Sang thu*, đoạn nghị luận về bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* thì phải sử dụng ngữ liệu trong *Mùa xuân nho nhỏ* để nêu lên những nhận xét, đánh giá về nội dung, nghệ thuật; qua

đó bộc lộ sự rung cảm trước cái hay, cái đẹp của tác phẩm. Bên cạnh đó người viết cần thể hiện được phong cách cá nhân, bày tỏ được quan điểm, suy nghĩ, rung cảm của mình về tác phẩm, thậm chí là những quan điểm mới, lạ, khác biệt với đánh giá chung trên cơ sở tôn trọng các giá trị khoa học, chân, thiện, mỹ... của môn học, của nhân loại một cách thuyết phục.

Như vậy, đoạn văn nghị luận văn học phải có luận điểm rõ ràng, có lý lẽ và dẫn chứng thuyết phục thông qua việc vận dụng các thao tác như: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ, so sánh và những luận cứ, luận chứng, luận điểm đó đều phải xoay quanh hoặc liên quan đến tác phẩm văn học cần nghị luận. Tạo lập được đoạn văn nghị luận văn học không những đúng mà còn thuyết phục, lời cuốn sẽ giúp học sinh viết tốt bài văn nghị luận văn học. Do đó việc luyện cho học sinh viết đoạn văn nghị luận văn học có vai trò hết sức quan trọng trong dạy học Làm văn nói riêng và dạy học Ngữ văn nói chung.

2.2. Kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học

Theo cách hiểu hiện nay, kỹ năng là khả năng vận dụng kiến thức thu được trong một lĩnh vực nào đó vào thực tế. Vậy kỹ năng là sự thực hiện dễ dàng, chính xác một hành động có tính phức hợp và khả năng thích ứng trong các điều kiện đang thay đổi. Thuật ngữ kỹ năng được sử dụng phổ biến trong dạy

học Làm văn, dùng để đánh giá chất lượng của các hoạt động và qua chất lượng của hành động mà đánh giá trình độ nắm kiến thức của học sinh.

Từ những công trình nghiên cứu và thực tế dạy học có thể khẳng định con đường hình thành kỹ năng, năng lực cho học sinh là thông qua thực hành luyện tập một hệ thống bài tập tương ứng với mục tiêu được tổ chức một cách khoa học, sư phạm và hiệu quả. Theo nhóm tác giả Đỗ Hương Trà thì: “Năng lực học sinh là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp với lứa tuổi và vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ học tập, giải quyết hiệu quả những vấn đề đặt ra cho chính các em trong cuộc sống” [2, tr. 8]. Như vậy, nói đến năng lực viết đoạn văn của học sinh không phải nói đến tri thức, kỹ năng, thái độ mà là khả năng vận dụng được tất cả những điều trên để giải quyết vấn đề đặt ra với các em. Năng lực viết đoạn văn nghị luận văn học nói riêng và đoạn văn nói chung sẽ được hình thành, phát triển trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập theo các yêu cầu và mục tiêu cụ thể.

Để có kỹ năng viết được đoạn văn nghị luận văn học tốt, học sinh phải nhận biết được các yếu tố của lập luận, lựa chọn luận cứ và cách đặt vấn đề, triển khai và kết luận trong lập luận giống như viết đoạn văn nghị luận. Tuy nhiên đoạn nghị luận văn học, như đã nói ở trên, cần dựa trên tác phẩm văn

học, xoay quanh tác phẩm văn học. Do đó học sinh phải xác định được luận cứ, tính chất và hiệu lực của các luận cứ từ đó có sự lựa chọn luận cứ phù hợp nhằm đưa ra nhận xét, đánh giá xác đáng về tác phẩm văn học. Xây dựng được lập luận bằng các phương pháp giải thích, so sánh, chứng minh, bình luận... Học sinh phải luyện tập thực hành các bài tập viết đoạn nghị luận văn học thường xuyên để thể hiện được phong cách cá nhân, bày tỏ được quan điểm, suy nghĩ, rung cảm của mình trước cái hay, cái đẹp của tác phẩm.

2.3. Năng lực viết đoạn văn nghị luận văn học của học sinh lớp 9 hiện nay

Thực tế dạy học hiện nay cho thấy, mặc dù giáo viên đã giúp học sinh nắm các yêu cầu về đoạn văn, cách làm bài nghị luận ở từng kiểu bài nhưng kỹ năng viết đoạn, viết bài nghị luận của học sinh chưa thật thành thạo. Các em còn lúng túng, hành văn chưa mạch lạc, chặt chẽ. Vì thế đối với học sinh, viết được bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh đã khó, viết được bài văn nghị luận văn học hay còn khó hơn nhiều. Phần lớn học sinh chưa nắm được hoặc không coi trọng quy trình viết bài văn, đoạn văn hoặc đã thuộc lòng lý thuyết nhưng không vận dụng được vào thực hành.

Qua khảo sát, chúng tôi cũng nhận thấy ở học sinh phổ thông nói chung và học sinh lớp 9 bậc trung học cơ sở nói riêng phổ biến hiện trạng viết đoạn văn nghị luận văn học chưa tốt. Đa phần các

em thường sao chép từ các bài văn mẫu bằng cách chọn rồi cắt bớt nội dung, câu, từ. Một bộ phận không nhỏ làm theo mẫu một cách máy móc, một số làm bài qua loa, viết vài ba dòng đối phó, hoặc là quá phụ thuộc vào tài liệu tham khảo. Vẫn có những bài viết sáng tạo riêng nhưng đó lại là thiếu số thuộc về thành phần học sinh khá giỏi, có chính kiến, có năng lực ngôn ngữ tốt, thực sự yêu thích tác phẩm văn chương.

Kết quả đánh giá sau các giờ kiểm tra trên lớp hay thi vào lớp 10 trong nhiều năm cho thấy năng lực viết văn nghị luận của học sinh còn rất nhiều hạn chế. Cụ thể như sau: Đa phần bài làm của học sinh vẫn còn mang tính khuôn mẫu, sao chép, sáo mòn; nhiều bài thiếu luận điểm, luận cứ, luận chứng, cách lập luận chưa thật rõ ràng, rành mạch, thiếu chặt chẽ, không logic; thiếu hiểu biết về kiến thức văn học, lịch sử dẫn đến việc bài viết ngô nghê, không có tính thuyết phục thậm chí có bài đưa ra những nhận định, đánh giá sai lầm; bài viết chưa biết kết hợp các phương thức biểu đạt khác hoặc không làm đúng phương thức biểu đạt theo yêu cầu mà thiên về diễn lại nội dung trong văn bản thơ, văn bản truyện đã học dẫn đến xa đề, lạc đề hoặc thiếu sức hấp dẫn, lôi cuốn. Đặc biệt đề nghị luận về một đối tượng văn học cần có kiến thức văn chương, sự am hiểu căn kẽ, đầy đủ về văn nghị luận, tác giả, tác phẩm... Vì thế đòi hỏi học sinh phải trải qua một quá trình nghiên cứu, tìm tòi, suy nghĩ

và thực hành rèn luyện thì mới có thể viết đúng và viết hay được.

3. Hệ thống bài tập luyện kỹ năng viết đoạn nghị luận văn học cho học sinh lớp 9

Do đặc điểm tâm lý lứa tuổi, vốn sống, kiến thức, trải nghiệm của mỗi học sinh mỗi khác nên việc đưa ra một đề bài để đánh giá khả năng viết sẽ dẫn đến độ lệch, độ chênh nhất định. Vì thế bài tập cần phong phú, đa dạng để các em có sự lựa chọn thích hợp, thấy hứng thú, từ đó khơi gợi được niềm say mê, kích thích khả năng sáng tạo của mỗi học sinh. Dựa vào mức độ kiến thức, mức độ tư duy, chúng tôi đề xuất hệ thống bài tập nghị luận văn học bao gồm các kiểu loại sau:

- + Bài tập luyện kỹ năng nhận diện, phân loại, phân tích đoạn văn nghị luận văn học.
- + Bài tập luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn nghị luận văn học.
- + Bài tập luyện kỹ năng sửa lỗi đoạn văn nghị luận văn học.
- + Bài tập nâng cao năng lực viết đoạn văn nghị luận văn học.

Hệ thống bài tập phân theo tiêu chí này thực hiện được ý tưởng nâng cấp về mức độ luyện tập, thực hiện bài bản hơn về chức năng của bài tập là từ củng cố kiến thức đến vận dụng và sáng tạo.

Việc phân loại bài tập như trên chỉ tương đối và mang tính lý thuyết. Trong quá trình thực hiện các nội dung dạy học cụ thể, tùy các mục tiêu đặt ra mà ta có thể phân thành các hệ thống nhỏ hơn

hoặc có tính tích hợp hơn. Trong bài viết này, chúng tôi muốn nhấn mạnh vai trò của bài tập. Việc xây dựng được hệ thống bài tập nhằm phát triển tư duy, hình thành kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học cho học sinh lớp 9 tốt hơn, từ đó giúp học sinh làm văn nghị luận văn học đạt hiệu quả tốt hơn, phù hợp với yêu cầu của bộ môn hơn.

3.1. Bài tập luyện kỹ năng nhận diện và phân loại, phân tích đoạn văn nghị luận văn học

Bài tập luyện kỹ năng nhận diện đoạn nghị luận văn học (hay nhận biết các yếu tố của đoạn văn nghị luận văn học) giúp định hướng luyện tập thực hành cho học sinh trong các giờ Làm văn. Dạng bài tập nhận diện đoạn nghị luận văn học đưa ra dữ kiện trong đoạn văn mẫu cho sẵn nghị luận về tác phẩm văn học, yêu cầu học sinh cho biết đâu là luận cứ, luận chứng, luận điểm.

Bài tập phần này rèn cho học sinh hiểu rõ thế nào là đoạn văn nghị luận văn học, nhận diện chính xác một đoạn văn nghị luận về tác phẩm văn học. Từ đó giúp học sinh nắm được các khái niệm: lập luận, luận cứ, luận điểm của đoạn văn nghị luận văn học; đồng thời nhận ra chính xác các mối quan hệ giữa các ý trong lập luận của đoạn nghị luận văn học; nắm vững các yêu cầu, các yếu tố cần có đối với một đoạn văn nghị luận văn học để có cơ sở tiếp thu, rèn luyện tốt về kiểu bài này ở các tiết tiếp theo. Sau khi luyện tập, học sinh sẽ nhận biết được đâu là đoạn nghị luận về

tác phẩm văn học, trong đoạn bao gồm các luận cứ, luận chứng gì, cách lập luận theo phương pháp nào...

Có thể triển khai thành các kiểu, loại bài tập nhỏ hơn. Chẳng hạn, với các bài tập nhận diện luận cứ thì đưa ra các bài tập với yêu cầu như: Xác định số lượng luận cứ trong đoạn văn; nhận biết tính chất và hiệu lực của luận cứ; nhận biết kết luận tường minh hay không tường minh trong đoạn văn. (Những lý lẽ, dẫn chứng đưa ra nhằm cung cấp các luận cứ cho một lập luận, do đó phải nhận diện kết luận của đoạn văn.)

Ví dụ: Cho đoạn văn sau:

Suốt 3 ngày ở cạnh ba nhưng bé Thu nhất quyết không nhận ba, chỉ đến khi nghe bà ngoại kể về vết sẹo trên mặt ba do chiến tranh gây nên thì lúc đó bé Thu mới vỡ òa. Gương mặt nó buồn rầu như nghĩ ngợi gì. Khi ông Sáu lên đường ra trận, ông không dám lại gần vì sợ nó lại giận nãy như lần trước. Ông chỉ dám nói rằng: “Ba đi nghe con” mang tâm trạng nặng nề, đau đóm, dằn vặt của một người ba nhưng không làm cách nào để thuyết phục con gái nhận mình. Lúc ấy một cảnh tượng xúc động diễn ra. Nó hét lên: “Ba”, “Ba”. Tiếng “ba” như vỡ òa, trào ra từ tận trong tim mà nó đã dồn nén bao nhiêu năm qua. Tiếng “ba” đó như khiến người đọc nghẹn đắng ở cổ họng, cho một tình yêu bền bỉ và sâu nặng. Tiếng kêu của bé Thu như “tiếng xé, xé tan không khí tĩnh lặng, xé ruột gan mọi người, nghe thật xót xa”. Bao nhiêu

năm rồi, bé Thu vẫn luôn khát khao được gặp ba, được gọi tiếng ba. Tình cảm của bé hoàn toàn đối lập với những ngày ông Sáu còn ở đây. Đó chính là niềm khao khát, tình yêu ba tha thiết của bé Thu.” [3]

Em hãy cho biết:

a) Luận điểm trong đoạn văn trên là gì?

b) Câu kết luận trong đoạn văn là câu nào?

c) Luận cứ có giá trị nhất giúp tác giả dẫn tới kết luận đó?

Học sinh cần xác định được luận điểm là tình yêu ba tha thiết bao nhiêu năm qua của bé Thu bộc lộ ngày ông Sáu phải lên đường ra trận. Câu kết luận trong đoạn văn là câu cuối cùng. Luận cứ có giá trị nhất để dẫn đến kết luận đó là tiếng thét gọi “ba” như xé của bé Thu sau khi nghe bà ngoại giải thích về vết sẹo trên mặt ba là do chống lại giặc xâm lược.

3.2. Bài tập luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn nghị luận văn học

Bài tập luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn nghị luận văn học là loại bài tập rất quan trọng, cũng rất đa dạng. Thông qua việc xây dựng và sử dụng hệ thống bài tập này, học sinh hình thành được năng lực tạo lập được đoạn văn nghị luận văn học theo yêu cầu. Vì thế nên chia làm nhiều kiểu, dạng nhỏ hơn dựa trên các tiêu chí như tiêu chí cấu tạo, tiêu chí mức độ vận dụng.

Theo tiêu chí cấu tạo có thể chia thành: Bài tập xây dựng đoạn văn mở

bài, bài tập xây dựng một đoạn trong phần thân bài, bài tập xây dựng đoạn kết luận.

Theo tiêu chí mức độ vận dụng có thể chia thành: Bài tập xây dựng đoạn văn theo mẫu, bài tập xây dựng đoạn văn dựa trên những yếu tố cho trước, bài tập xây dựng đoạn văn theo yêu cầu.

Nên cho học sinh có sự lựa chọn xây dựng một đoạn văn nghị luận trong các đề bài, đồng thời cũng để cho các em tự chọn viết một đoạn theo kết cấu của văn bản như mở bài/ một phần trong thân bài/ kết bài trong khoảng thời gian hợp lý.

Ví dụ: Viết đoạn phân tích/ chứng minh/ bình luận một nhân vật/ nghệ thuật xây dựng nhân vật điển hình/ tình huống truyện đặc sắc... mà em thích trong các truyện (hoặc đoạn trích) đã được học.

Theo tiêu chí cấu tạo, có thể đưa ra các bài tập cụ thể hơn để học sinh luyện tập như sau:

- Đối với phần mở bài: Hãy viết phần mở bài theo nhiều cách khác nhau. (Đi từ khái quát đến cụ thể, nêu trực tiếp những suy nghĩ của người viết hoặc nói cách khác là mở bài gián tiếp, mở bài trực tiếp. Trong mở bài gián tiếp chọn viết theo phương pháp diễn dịch, quy nạp, tương đồng, tương phản.) Việc này sẽ giúp học sinh nhớ lại kiến thức về những cách mở bài đã được giới thiệu trong phần hướng dẫn trước đó để vận dụng vào thực hành viết đoạn mở bài tốt hơn.

- Đối với phần thân bài: Phần thân bài bao gồm nhiều đoạn. Ở phần này học sinh thường gặp các vấn đề chính cần giải quyết: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận. Ngoài ra còn có thể liên hệ với bản thân, liên hệ vào thực tiễn cuộc sống, quan niệm, điểm nhìn của tác giả... Yêu cầu viết một đoạn phần thân bài có thể cụ thể bằng hệ thống câu hỏi sau:

+ Viết đoạn văn giải thích/ phân tích/ chứng minh/ bình luận...

+ Viết đoạn văn theo lối quy nạp, diễn dịch, song hành, tổng phân hợp...

- Đối với phần kết luận: Yêu cầu viết đoạn kết bài theo phương pháp diễn dịch/ quy nạp/ song hành....

Bước đầu, từ một đoạn văn mẫu, yêu cầu học sinh viết một đoạn văn tương tự về cùng một vấn đề, một tác giả, một tác phẩm bằng nhiều cách khác nhau.

Ví dụ: Đọc đoạn mở bài nghị luận về truyện ngắn *Làng* của Kim Lân dưới đây:

Kim Lân là nhà văn rất am hiểu cuộc sống của người nông dân ở nông thôn miền Bắc. Tất cả các truyện của ông đều xoay quanh cảnh ngộ và sinh hoạt của người nông dân. Truyện “Làng” được Kim Lân sáng tác trong thời kì kháng chiến chống Pháp và đăng trên tạp chí văn nghệ năm 1948. Nhân vật chính của truyện, ông Hai, là hình ảnh tiêu biểu và chân thực của người nông dân trong mới ngày đầu tiếp xúc với cách mạng, với lòng yêu làng, yêu nước sâu sắc, với sự hồ hởi say mê, tin

yêu, chung thủy với kháng chiến, với Bác Hồ [4].

Em hãy viết một đoạn nghị luận về vấn đề trên bằng cách khác? (Có thể theo lối quy nạp, tổng phân hợp...)

Như đã biết trước đó, dạng bài tập phần nhận diện, phân loại, phân tích đoạn văn nghị luận văn học rèn kỹ năng cho học sinh chủ yếu ở mức độ nhận biết, thông hiểu còn các bài tập viết đoạn văn nghị luận văn học ở phần này thì giúp học sinh rèn luyện khả năng vận dụng cao hơn. Tiếp theo, ta xây dựng các bài tập được nâng dần cấp độ như viết đoạn văn với các dữ kiện cho trước, viết đoạn văn sáng tạo nghị luận về nội dung hoặc nghệ thuật của tác phẩm văn học theo logic như đã trình bày ở trên.

3.3. Bài tập luyện kỹ năng phát hiện và sửa lỗi viết đoạn văn nghị luận văn học

Sau các bài tập xây dựng đoạn nghị luận văn học cần phải kiểm tra đánh giá được việc luyện tập thực hành làm văn của học sinh. Mục đích của việc kiểm tra đánh giá này là để nắm vững sự tiến bộ cũng như khiếm khuyết của học sinh trong quá trình luyện tập hình thành kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học để từ đó có sự điều chỉnh thay đổi hệ thống luyện tập sao cho tốt hơn, đáp ứng được việc thực hiện các mục tiêu đặt ra của bài học, môn học.

Những bài tập trong phần này giúp học sinh xác định các lỗi về nội dung, hình thức của sản phẩm các em tạo ra.

Những lỗi xảy ra ở bài văn nghị luận về mặt nội dung như: Lỗi lập luận, lỗi thiếu (hoặc thừa) luận cứ, lỗi sắp xếp luận cứ lộn xộn, luận cứ mâu thuẫn nhau, không phù hợp kết luận; thiếu (hoặc thừa) kết luận, kết luận không rõ ràng; lỗi lập luận kém logic, không nhất quán, lập luận phiến diện, thiếu lý do... Các lỗi về mặt hình thức như: Bài viết thường mắc các lỗi về ngữ pháp, diễn đạt, chính tả và lỗi liên kết.

Ngoài ra còn có những lỗi riêng ở đoạn văn nghị luận văn học như: Bài làm chưa đảm bảo đầy đủ yêu cầu về các yếu tố của một đoạn văn nghị luận văn học, viết đoạn về đoạn trích, đoạn thơ mà thiếu tên tác phẩm, tên tác giả hoặc thiếu hoàn cảnh sáng tác; các luận điểm của bài văn chưa đúng với vấn đề mà đề bài yêu cầu phân tích, trình bày, chưa tiêu biểu, chưa được sắp xếp, triển khai một cách hệ thống, mạch lạc; các luận cứ chưa phong phú, thiếu sinh động; nghị luận về nội dung, nghệ thuật của đoạn thơ mà không đưa ra luận cứ từ đoạn thơ đó; nêu ra hàng loạt dẫn chứng mà không nhận xét, đánh giá, không kết luận; sao chép lại những nhận định có sẵn từ các giờ đọc hiểu văn bản hoặc văn mẫu mà thiếu nhận xét, ý kiến, cảm nhận riêng của riêng người viết...

Giáo viên chọn một vài đoạn văn còn mắc lỗi của học sinh và đưa ra cho các em phân tích, thảo luận theo các câu hỏi ở trên, sau đó sửa và trình bày lại.

Các bài tập luyện kỹ năng sửa lỗi có thể chia thành 3 loại sau:

- Bài tập sửa lỗi về luận cứ: Bài tập sửa lỗi thiếu (hoặc thừa) luận cứ, bài tập sửa lỗi sắp xếp luận cứ lộn xộn, bài tập sửa lỗi luận cứ mâu thuẫn nhau, luận cứ không phù hợp kết luận.

- Bài tập sửa lỗi về kết luận: Bài tập sửa lỗi thiếu (hoặc thừa) kết luận; bài tập sửa lỗi kết luận không rõ ràng.

- Bài tập sửa lỗi về lập luận: Bài tập sửa lỗi lập luận kém logic, không nhất quán; bài tập sửa lỗi lập luận phiến diện, thiếu lý do.

Có thể đưa ra một đoạn nghị luận văn học của học sinh mắc các lỗi này sau đó đưa thêm một đoạn văn mẫu tương đối hoàn chỉnh về nội dung và hình thức để học sinh so sánh, từ đó phát hiện ra lỗi và có khả năng sửa các lỗi này. Hoặc có thể từ một đoạn văn mắc lỗi của học sinh đối chiếu với nội dung lý thuyết đã học về các yếu tố, cách lập luận trong bài văn, đoạn văn nghị luận văn học để phát hiện và sửa lỗi.

Ví dụ: Đọc đoạn mở bài phân tích khổ thơ đầu của bài thơ *Sang thu* dưới đây:

Bài thơ mở đầu bằng những dấu hiệu của mùa thu. Mùa thu đi vào thơ Hữu Thỉnh không phải bằng những hình ảnh quen thuộc như lá ngô đồng rụng, lá vàng trước gió... quen thuộc như trong thơ cổ. Mùa thu trong thơ Hữu Thỉnh đặc trưng bằng dấu hiệu rất riêng là “huong ổi”. Hương ổi đang lan tỏa trong gió, tư thái lúc đó của tác giả có

phần ngạc nhiên được thể hiện qua từ “bỗng”. Đây là khổ thơ quá hay.”

(Ngữ liệu trích từ bài làm của học sinh)

Hãy tìm những lỗi trong đoạn văn trên và sửa lại để đoạn văn hoàn chỉnh hơn.

Học sinh phát hiện ra lỗi lặp từ “quen thuộc như”, lỗi dùng từ “tư thái”, lỗi diễn đạt “quá hay”. Trong đoạn mở bài trên vừa thiếu vừa thừa luận cứ, sắp xếp luận cứ lộn xộn, lập luận kém logic.

Từ những phát hiện trên học sinh sửa lại. Có thể sáng tạo theo ý mình nhưng đảm bảo những ý sau: Phải giới thiệu được vị trí đoạn thơ trong bài thơ. Nêu đánh giá chung về nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa của đoạn thơ. Chuyển những lập luận chi tiết xuống phần thân bài. Bỏ từ bị lặp. Sửa lại từ cho đúng.

3.4. Bài tập nâng cao năng lực viết đoạn văn nghị luận văn học

Ngoài các dạng bài tập trên, bài tập luyện kỹ năng nâng cao năng lực viết đoạn văn nghị luận văn học về các tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích), với *Truyện Kiều*, *Truyện Lục Vân Tiên* cần giải thích trước cho học sinh về việc phân tách sang tác phẩm thơ hay tác phẩm truyện. Từ “truyện” này không hiểu theo khái niệm tiểu thuyết hay truyện ngắn hiện đại mà đây là một thuật ngữ chỉ truyện kể bằng thơ lục bát từ thế kỉ XIX trở về trước ở Việt Nam (cùng loại với *Truyện Phạm Công - Cúc Hoa*). Có thể hiểu là trung gian giữa thơ và truyện. Vì vậy khi nghị luận về các tác phẩm này, học sinh có thể vận dụng kiến thức tổng hợp để giải quyết vấn đề.

Không nhất thiết học sinh phải làm tất cả các bài mà chỉ cần lựa chọn một bài thích hợp nhất.

Thiết kế một số bài tập viết đoạn so sánh với tác phẩm, đoạn thơ, tác giả khác để nâng tầm hiểu biết và khả năng lập luận có chiều rộng và chiều sâu hơn ở bài làm của học sinh. Ngoài ra, có thể đề xuất nhóm bài tập về tác phẩm đọc thêm hoặc bài chưa học trong giờ đọc văn để tạo sự phong phú, đa dạng và khuyến khích phát huy suy nghĩ, sáng tạo riêng của học sinh mà không cần e ngại vì sẽ không ra trong đề thi hoặc đề kiểm tra. Nếu có thể thì phần luyện tập viết nghị luận tác phẩm truyện đưa thêm đoạn trích “Bến quê”, “Những ngôi sao xa xôi”, “Rô-bin-xon ngoài đảo hoang”, “Bố của Xi-mông”, “Con chó Bắc”... giúp học sinh có nhiều lựa chọn, có thêm cơ hội để thể hiện khả năng cảm thụ thẩm mỹ, khả năng phân tích, khả năng tự nghiên cứu, sự sáng tạo của mình hơn. Sau đó có thể đối chiếu, củng cố, điều chỉnh lại kiến thức cơ bản, kiến thức nền được hướng dẫn trong tiết đọc văn, từ đó nâng tầm hiểu biết và khả năng lập luận sâu rộng hơn ở bài làm của các em.

4. Kết luận

Việc xây dựng được hệ thống bài tập luyện kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học cho học sinh lớp 9 bậc trung học cơ sở là một nội dung cần thiết, phù hợp với quan điểm dạy học hiện đại theo hướng phát triển năng lực người học. Hệ thống bài tập mà bài viết

đề xuất bao gồm bốn kiểu loại. *Thứ nhất* là bài tập luyện kỹ năng nhận diện, phân loại, phân tích đoạn văn nghị luận văn học. Loại bài tập này giúp học sinh củng cố được kiến thức lý thuyết, xác định được các yếu tố của lập luận và định hướng tốt hơn cho các loại bài tập tiếp theo. Sau khi luyện tập, học sinh sẽ nhận biết được đâu là đoạn nghị luận về tác phẩm văn học, trong đoạn văn bao gồm các luận cứ, luận chứng gì, lập luận theo phương pháp nào... đồng thời cũng giảm bớt những khó khăn, lúng túng cho các em khi viết đoạn văn. *Loại bài tập thứ hai* có vai trò quan trọng và cũng rất đa dạng trong hệ thống là bài tập luyện kỹ năng xây dựng đoạn văn nghị luận văn học. Các bài tập luyện kỹ năng viết đoạn văn nghị luận văn học có thể chia theo tiêu chí cấu tạo hoặc mức độ vận dụng giúp học sinh viết đoạn theo mẫu, viết đoạn văn từ các dữ kiện cho trước hoặc viết đoạn văn sáng tạo. *Loại bài tập thứ ba* là bài tập luyện kỹ năng phát hiện và sửa lỗi đoạn văn nghị luận văn học. Những bài tập này để học sinh xác định các lỗi về nội dung và hình thức từ sản phẩm mà các em tạo ra, bên cạnh đó hình thành được khả năng sửa chữa, điều chỉnh để đoạn văn nghị luận văn học đảm bảo những yêu cầu của một đoạn văn nghị luận văn học. *Loại bài tập thứ tư* là các bài tập nâng cao năng lực viết đoạn văn nghị luận văn học, để học sinh có thể viết

đoạn văn nghị luận về bất cứ tác phẩm, tác giả hoặc vấn đề nào của đời sống văn học. Trực tiếp được thể nghiệm các tư tưởng cảm xúc, cảm nhận được các giá trị văn học, hình thành phong cách riêng bằng việc tạo lập văn bản với tầm hiểu biết được mở rộng, nâng cao.

Có thể thấy khi hiểu kỹ, nắm chắc mục đích, tác dụng, quy trình, cách thức sử dụng hệ thống bài tập này, đảm bảo các nguyên tắc, mục tiêu dạy học của môn học, bài học và vận dụng với lượng bài hợp lý, giáo viên sẽ rất chủ động trong việc tổ chức luyện tập và hiệu quả sẽ được nâng cao. Đối với học sinh thì hệ thống bài tập này như một thực đơn phong phú, người học có quyền lựa chọn những bài tập phù hợp với sở thích chứ không bắt buộc phải nhồi nhét tất cả. Do đó, xây dựng được hệ thống bài tập đưa đến cho người học sự hứng khởi, muốn viết một cách thật nghiêm túc, mạnh dạn bày tỏ những suy nghĩ, đánh giá, nhận xét độc lập, mang dấu ấn cá nhân thay vì e ngại mà tạo ra những bài viết lỏng lẻo, rời rạc, cảm xúc mờ nhạt, khuôn mẫu. Học sinh có khả năng khai phá những tầng sâu ý nghĩa về nội dung, nghệ thuật tác phẩm văn học thông qua điểm nhìn của cá nhân hơn. Đây có thể xem là một trong những con đường phát huy tối đa tính năng động, tích cực hóa hoạt động học tập của người học khi học phần nghị luận văn học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Quốc Siêu (1998), *Kỹ năng làm văn nghị luận phổ thông*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội
2. Đỗ Hương Trà (2015), *Dạy học tích hợp phát triển năng lực cho học sinh*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội
3. Người đăng: Đoàn Ngọc Anh (2016), “Phân tích nhân vật bé Thu trong tác phẩm Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng”, Nguồn: <http://thivao10.vn/nhan-vat-be-Thu-Chiec-luoc-nga-107.html>, (30/01/2018)
4. (2015), “Truyện ngắn *Làng* của Kim Lân gọi cho em những suy nghĩ gì về những chuyển biến mới trong tình cảm của người nông dân Việt Nam thời kháng chiến chống thực dân Pháp?”, Nguồn: <http://hoctotnguvan.net/truyen-ngan-lang-cua-kim-lan-goi-cho-em-nhung-suy-nghi-gi-ve-nhung-chuyen-bien-moi-trong-tinh-cam-cua-nguoi-nong-dan-viet-nam-thoi-khang-chien-chong-thuc-dan-phap-17-837.html>, (30/01/2018)

**IMPROVING SKILL OF WRITING PARAGRAPHS IN LITERARY
DISCOURSE FOR STUDENTS GRADE 9
THROUGH PRACTICAL EXERCISE SYSTEM**

ABSTRACT

Literary discourse is a genre that plays an important role in the Literature program of Lower Secondary Schools, and students of the 9th grade are the most concerned. In spite of being adequately provided with relevant theoretical knowledge, they still find it difficult to write the literary discourse paragraphs (practice exercises in both classroom and homework). Derived from the formation of common human skills by activity and through activity, the article proposes certain systems of practice exercises aiming at improving practice skill and thinking levels which can help students of grade 9 practise skills in writing Literary discourse paragraphs more effectively.

Keywords: *Assignment system, paragraph writing, literature discourse paragraphs*

(Received: 12/3/2018, Revised: 11/4/2018, Accepted for publication: 28/5/2018)